

QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC Ở MỘT SỐ NƯỚC VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

Thế kỷ 19-20 nước ta chịu sự xâm lược của Pháp và Mỹ, nền hành chính và phương thức sản xuất, tổ chức xã hội cũng chịu ảnh hưởng nhiều của các quốc gia này. Trong quá trình phát triển kinh tế sau này, Việt Nam cũng đã tham khảo mô hình của nhiều nước trong quản lý hành chính, tài chính, kinh tế và tổ chức ... Một trong những mô hình cải cách tài chính công là mô hình của Pháp, Trung Quốc và những nước thuộc khối Anh ngữ. Trung Quốc là nước có nhiều điểm về kinh tế xã hội, chính trị giống Việt Nam. Kinh nghiệm của Trung quốc luôn được coi là bài học đi trước áp cho nước ta. Trong phần này, chuyên đề trình bày kinh nghiệm quản lý tài sản công của Trung Quốc, Pháp, Australia, Canada... từ đó rút kinh nghiệm và so sánh với cơ chế quản lý tài sản công của Việt Nam.

1. Quản lý tài sản công là trụ sở làm việc của Trung quốc.

Tháng 8/1989 Cục Quản lý tài sản quốc hữu trực thuộc Quốc vụ viện được thành lập. Cục quản lý tài sản quốc hữu đồng thời chịu sự lãnh đạo về đảng của đảng ủy Bộ Tài chính. Tài sản do Cục quản lý bao gồm:

- Tài sản nhà nước trong các doanh nghiệp;
- Tài sản nhà nước trong các đơn vị HCSN;
- Tài nguyên.

Cục Quản lý tài sản quốc hữu Nhà nước Trung Quốc được Quốc vụ viện giao thực hiện 3 nhiệm vụ cơ bản:

1.) Đại diện quyền sở hữu tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp có 100% vốn Nhà nước, các doanh nghiệp cổ phần do Nhà nước chi phối, các Công ty cổ phần, xí nghiệp liên doanh, công ty TNHH có vốn nhà nước tham gia. đại diện chủ sở hữu tài sản nhà nước tại tất cả các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp, cơ quan đảng, đoàn thể, Nhà nước từ Trung ương đến địa phương kể cả tài sản của Trung Quốc ở nước ngoài. đảm bảo sự tồn tại và phát triển của tài sản Nhà nước tại các cơ quan và doanh nghiệp trong và ngoài nước. Ngăn chặn mọi trường hợp hư, hao tổn, mất mát tài sản bằng các biện pháp theo quy định của pháp luật.

2.) Xây dựng trình Quốc hội, Quốc vụ viện ban hành luật và các chính sách chế độ dưới luật, trực tiếp ban hành các chế độ, văn bản hướng dẫn các vấn đề liên quan đến tài sản quốc hữu nhà nước, đảm bảo cho việc xúc tiến chuyển đổi cơ chế quản lý doanh nghiệp phù hợp với công cuộc cải cách nền kinh tế theo cơ chế thị trường đúng đường lối của đảng và Chính phủ.

3.) Quản lý các doanh nghiệp, cơ sở bằng các biện pháp nhằm sử dụng tốt tài sản, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo tăng tích lũy, bảo toàn và tăng trưởng vốn nhà nước.

Hệ thống chính sách pháp luật liên quan đến quản lý tài sản công: Bộ Tài chính và Ủy ban cải cách phát triển trung ương ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng cho từng loại tài sản công như trụ sở làm việc, phương tiện đi lại, trang thiết bị ... áp dụng thống nhất trong cả nước. Trong đó quy định rõ tiêu chuẩn sử dụng làm việc cho từng chức danh cụ thể.

Việc quản lý tài sản nhà nước là trụ sở làm việc ở Trung Quốc cụ thể như sau:

- Hệ thống chính sách pháp luật:

+ Tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc do Bộ Tài chính và Ủy ban cải cách phát triển trung ương ban hành được thống nhất áp dụng chung cho cả nước. Trong đó quy định rõ về tiêu chuẩn (số diện tích) sử dụng làm việc cho từng chức danh: Bộ trưởng, Thứ trưởng, Cục trưởng... Trong tổng số diện tích trụ sở làm việc của các cơ quan có khoảng 40% là diện tích phụ trợ gồm: nhà vệ sinh, nhà ăn, thang máy,..

+ Về mẫu thiết kế trụ sở do Bộ Xây dựng ban hành.

+ Tiêu chuẩn định mức sử dụng trụ sở làm việc do Bộ Tài chính quy định được phân thành 2 cấp: Cấp I: Bộ, ngành; Cấp II: Các tỉnh, thành phố và các đặc khu.

- Nội dung quản lý

Trước năm 2001 (trước cải cách quản lý nhà đất, văn phòng), nhà đất và văn phòng do các Bộ, ngành sở hữu độc lập; việc thực hiện xây mới, sửa chữa, nâng cấp trụ sở trong quá trình quản lý do các Bộ, ngành lập kế hoạch xin bố trí dự toán ngân sách và tự tổ chức xây dựng, xây dựng xong thì thực hiện quản lý và các Bộ, ngành tự lo. Theo mô hình quản lý này đã có một số vấn đề:

+ Tiêu chuẩn sử dụng không thống nhất giữa các Bộ, ngành, có một số Bộ, ngành được bố trí nguồn vốn nhiều thì xây dựng đẹp và rộng hơn.

+ Việc sắp xếp điều tiết trụ sở làm việc giữa các Bộ, ngành hết sức khó khăn do các Bộ, ngành tự quản lý sử dụng độc lập.

+ Giá thành xây dựng không đồng nhất và thường rất cao.

Từ năm 2001, Trung Quốc thực hiện cải cách quản lý nhà đất là trụ sở làm việc tại khu vực hành chính với mô hình thực hiện quản lý tập trung quyền sở hữu vào Cục quản lý sự vụ - cơ quan thuộc Quốc vụ viện Trung quốc, các Bộ, ngành chỉ có quyền sử dụng. Mô hình quản lý như sau: quyền sở hữu thuộc Cục quản lý sự vụ. Dựa vào

thực tế, Cục xây dựng quy hoạch; căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở, vào biên chế cán bộ viên chức và nhu cầu thực tế để xác định nhu cầu của các Bộ, ngành rồi tiến hành sắp xếp trụ sở của các Bộ, ngành.

+ Về đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc: Toàn bộ quỹ nhà đất thuộc khối trụ sở làm việc của các Bộ, ngành trung ương và quỹ đất thuộc quy hoạch trụ sở làm việc của các địa phương khác tại thành phố Bắc Kinh đều giao cho Cục quản lý sự vụ - cơ quan Quốc vụ viện Trung Quốc quản lý và làm chủ sở hữu. Từ năm 2001, việc đầu tư xây dựng trụ sở mới đều do Vụ nhà đất của Cục tiến hành xây dựng sau đó bàn giao cho các Bộ, ngành sử dụng.

+ Về quản lý, sử dụng: Các cơ quan hành chính sử dụng trụ sở làm việc phải đăng ký sử dụng (ñăng ký quyền sử dụng) với Cục quản lý sự vụ; các Bộ, ngành phải báo cáo việc sử dụng với Cục và tuân thủ theo chế độ quản lý hiện hành.

+ Các biện pháp quản lý chủ yếu gồm: quản lý theo kiểu tập trung và tiết kiệm; bằng lượng hóa; quản lý khoa học; quản lý chuyên môn hóa.

Thực hiện chuyển từ quản lý theo kinh nghiệm sang quản lý theo thông số; sau 5 năm thực hiện chuyển đổi quản lý nhà, đất là trụ sở làm việc đã đạt được kết quả như sau:

Đã khống chế lượng tăng, tức là đã đáp ứng nhu cầu của các Bộ, ngành thì không xây mới nữa mà thực hiện bố trí sắp xếp lại.

Tích cực xoay vòng lượng dự trữ vì Trung Quốc đang ở giai đoạn cải cách mở cửa; do đó cơ cấu của các Bộ, ngành đang biến động, qua điều chỉnh cơ cấu Bộ, ngành có thể dư thừa trụ sở bố trí cho Bộ, ngành mới thành lập.

Đưa dần ra cơ chế thị trường; nếu sử dụng quá diện tích thì phải trả tiền cho diện tích quá tiêu chuẩn.

Tăng cường quản lý theo hướng sử dụng các công ty chuyên gia (chuyên nghiệp).

+ Xử lý các tồn tại:

Diện tích sử dụng vượt tiêu chuẩn không lớn so với tiêu chuẩn quy định thì được tiếp tục sử dụng mà không phải trả tiền thuê.

Đối với đơn vị trước là cơ quan hành chính nhà nước nay chuyển thành hiệp hội, tổ chức phi chính phủ, nếu diện tích thực tế sử dụng lớn hơn tiêu chuẩn, định mức thì phải trả tiền thuê đối với phần diện tích vượt trội, nguồn trả tiền thuê không được lấy từ NSNN.

Trường hợp đất không sử dụng, chưa sử dụng thì chuyển sang cơ quan giao dịch nhà đất để bán đấu giá nộp NSNN.

Đối với diện tích trụ sở làm việc đã bố trí làm nhà ở cho cán bộ công nhân viên, nếu hiện nay không còn nhu cầu sử dụng làm trụ sở làm việc thì chuyển sang xây dựng nhà chung cư cao tầng để bố trí nhà ở lâu dài cho cán bộ công nhân viên nhằm làm giảm tải tình trạng bức xúc về nhu cầu nhà ở hiện nay.

Các trường hợp sử dụng trụ sở làm việc sai mục đích (cho thuê, cho mượn, không sử dụng...) thì Cục ra quyết định thu hồi. Toàn bộ tiền thu được do cho thuê phải nộp vào NSNN, không thực hiện ghi thu, ghi chi.

2. Quản lý tài sản công là trụ sở làm việc của Australia.

1. Một số nguyên tắc chung trong quản lý tài sản công

Thứ nhất, hiệu quả, hữu ích, trách nhiệm giải trình và đạo đức: Theo nguyên tắc này mọi quyết định đầu tư xây dựng mua sắm, sử dụng và thanh lý tài sản phải đảm bảo tính hiệu quả với ý thức tiết kiệm, công tâm, đồng thời phải thực hiện theo cơ chế đấu thầu, đấu giá, phải công khai trên thông tin đại chúng với báo chí, nhân dân (gồm cả kết quả trúng đấu thầu, đấu giá) và phải giải trình với quốc hội, cơ quan có chức năng quản lý tài sản.

Thứ hai, quản lý tài sản thông qua kết quả đầu ra, theo đó việc đầu tư xây dựng mua sắm cũng như sử dụng và thanh lý tài sản được căn cứ chủ yếu vào chất lượng và kết quả đầu ra của dịch vụ cung cấp, như số học sinh tốt nghiệp hàng năm, tỷ lệ đỗ cao... đối với trường học; số bệnh nhân được chữa bệnh, số bệnh nhân phải nhập lại viện, số ca phẫu thuật thành công... đối với bệnh viện.

Thứ ba, mọi tài sản đều phải được ghi chép, hạch toán về cả giá trị và hiện vật, định kỳ được định giá lại giá trị tài sản.

2. Về phân cấp quản lý tài sản

Việc quản lý tài sản công tại Australia được phân cấp rất mạnh cho chính quyền bang và cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. Khái quát một số các quy định về phân cấp như sau:

* Trách nhiệm và thẩm quyền quản lý giữa các cấp chính quyền

Hệ thống chính quyền của Australia được chia làm 3 cấp: Cấp liên bang, cấp bang và chính quyền địa phương. Tương ứng với nó, việc quản lý tài sản công được thực hiện bởi 3 cấp (tài sản của cấp nào do cấp đó quản lý), nhưng được tập trung quản lý chủ yếu bởi cấp bang (các bang đều có hệ thống pháp luật về quản lý tài chính, ngân

sách và tài sản công độc lập). Cấp trên không can thiệp vào việc quản lý tài sản của cấp dưới.

Ở các cấp, nhiệm vụ quản lý tài sản công tại mỗi cấp được gắn với nhiệm vụ quản lý tài chính, ngân sách và được thực hiện bởi cơ quan tài chính cùng cấp, bên cạnh đó mỗi cấp đều có cơ quan kiểm toán nhà nước có trách nhiệm kiểm toán các báo cáo tài chính của các đơn vị cùng cấp (bao gồm cả phần báo cáo tài sản). Ngoài ra các cấp đều có Ủy ban quản lý tài sản công thành phần gồm Bộ trưởng Bộ Tài chính (làm tổng thư ký), các thành viên khác của Văn phòng thủ tướng Bang, các doanh nghiệp nhà nước lớn như Rail corp, công ty quản lý đường bộ... có chức năng chủ yếu là xem xét khi xảy ra sự không đồng thuận trong mua sắm, thanh lý tài sản giữa Bộ Tài chính với đơn vị sử dụng tài sản.

Tại các đơn vị sử dụng tài sản đều có bộ phận quản lý tài sản. Nhìn chung đơn vị được tự quyết định việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, quyết định việc sử dụng cũng như thanh lý tài sản; bên cạnh đó đơn vị chịu trách nhiệm về việc sử dụng tài sản công và các quyết định của mình, đồng thời chịu trách nhiệm trong giải trình với các cơ quan có thẩm quyền (quốc hội cơ quan tài chính và kiểm toán).

*. Phạm vi quản lý tài sản của các cấp

Tại Australia, việc quản lý tài sản được phân định rõ ràng, tài sản thuộc cấp nào do cấp đó quản lý, cấp trên không can thiệp vào quyết định của cấp dưới. Cụ thể:

- Cấp liên bang quản lý tiền và tài sản của các Bộ, ngành thuộc liên bang (có 276 cơ quan, đơn vị thuộc liên bang). Thời gian qua chính quyền liên bang đã bán tài sản đi rất nhiều, hiện nay tài sản phục vụ hoạt động của các Bộ, ngành chủ yếu là tài sản đi thuê. Tuy nhiên xu thế hiện nay liên bang đang muốn sở hữu thêm tài sản thông qua mua lại hoặc đầu tư xây dựng mới.

- Cấp bang quản lý tài sản là hệ thống cơ sở hạ tầng, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, nhà đất và thiết bị thuộc sở hữu của chính quyền bang.

- Cấp chính quyền địa phương quản lý tài sản công thuộc sở hữu của chính quyền địa phương, chủ yếu là đường, cầu cống, hệ thống thoát nước nội bộ (nường nhánh do địa phương đầu tư) các công trình chăm sóc người già, trẻ em...

Việc phân cấp quản lý tài sản được thể hiện cụ thể bởi các quy định về quản lý tài sản công tại các khâu của vòng đời tài sản: đầu tư xây dựng mua sắm, sử dụng và thanh lý tài sản.

3. Các quy định về quản lý tài sản công là bất động sản.

* Về công tác đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công

Một nguyên tắc đặt ra đối với cả chính quyền liên bang và chính quyền các bang, địa phương là luôn xem xét, cân nhắc tính hiệu quả nên sở hữu tài sản hay cho thuê tài sản. Những tài sản nào nhà nước cần sở hữu, tài sản nào nhà nước không cần sở hữu, khi nào cần sở hữu và khi nào thuê.

- Căn cứ ra quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản dựa trên cơ sở kết quả và chất lượng cung cấp sản phẩm đầu ra, dự toán ngân sách nhà nước được cấp thẩm quyền phê duyệt (Quốc hội), theo chiến lược đầu tư mua sắm quản lý tài sản công (kế hoạch dài hạn).

- Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản do đơn vị sử dụng ngân sách tự quyết định Ở bang New South Wale (NSW), việc quyết định mua sắm với những tài sản có giá trị từ 10 triệu AUD trở lên hoặc 1 triệu trở lên đối với dự án tin học thì phải được thẩm định bởi cơ quan tài chính.

- Việc mua sắm tài sản đối với những tài sản có giá trị lớn (nhà đất, cơ sở hạ tầng...) được tổ chức tập trung thực hiện qua tổ chức dịch vụ mua sắm chuyên nghiệp (tại bang NSW tổ chức này thuộc Bộ Thương mại). Đối với những tài sản có giá trị nhỏ (trang thiết bị làm việc...) thì đơn vị sử dụng ngân sách tự thực hiện mua sắm.

Công tác mua sắm được thực hiện bằng hình thức đấu thầu công khai, kết quả mua sắm được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

* Về công tác sử dụng tài sản công

- Mọi đơn vị đều có bộ phận quản lý tài sản, có quy chế quản lý tài sản nội bộ. Trách nhiệm quản lý tài sản công tại các đơn vị thuộc về người đứng đầu, tuy nhiên việc quản lý sử dụng được giao cho các bộ phận, cá nhân theo quy chế quản lý tài sản nội bộ. đơn vị sử dụng tài sản chịu trách nhiệm về việc sử dụng tài sản thuộc đơn vị mình, chịu trách nhiệm về các quyết định đưa ra đồng thời có trách nhiệm giải trình trước Quốc hội, cơ quan tài chính, cơ quan kiểm toán.

- Các tài sản đều phải được ghi chép, hạch toán về cả giá trị và hiện vật. Theo thống kê thì tài sản của Bang NSW là 203 tỷ AUD (chủ yếu là đất đai, cơ sở hạ tầng và nhà), trong đó riêng hệ thống đường sắt thuộc thành phố Sydney do Công ty Rail Corp quản lý khoảng 12 tỷ AUD; tài sản của chính quyền liên bang là 138,5 tỷ AUD (tài sản tài chính: tiền mặt, đầu tư của chính phủ và tài sản phi tài chính); tài sản của bang Victoria khoảng 100 tỷ AUD (chủ yếu là đất đai, cơ sở hạ tầng và nhà).

Việc ghi chép giá trị tài sản được căn cứ trên cơ sở giá mua ban đầu, hàng năm các đơn vị sử dụng tài sản đều thống kê tình hình tài sản hiện có và định kỳ 3-5 năm thực hiện việc định giá lại tài sản (thuê tổ chức có chuyên môn định giá tài sản), cơ quan kiểm toán của Nhà nước có chức năng thực hiện việc thẩm định lại.

Việc định giá đối với một số trường hợp tài sản là rừng, di tích lịch sử văn hóa, bảo tàng, tác phẩm nghệ thuật cũng gặp nhiều khó khăn; tuy nhiên những tài sản này dù sao cũng được các tổ chức, cá nhân có chuyên môn nghiệp vụ về thẩm định giá xác định (có thể sát với thị trường, cũng có thể là giá ước lệ) làm căn cứ để ghi chép sổ sách và tính khấu hao.

Theo quy định chung thì mọi cơ quan, đơn vị đều phải chương trình phần mềm tin học quản lý tài sản của đơn vị. Phần mềm này cập nhật thông tin về các tài sản hiện có, biến động về tài sản trong kỳ. Quy định này đã góp phần giúp cho đơn vị và cơ quan nhà nước chức năng nắm bắt được tình hình tài sản hiện có, tình trạng tài sản của đơn vị.

- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản: Nhìn chung các bang và liên bang đều không quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản (riêng đối với trụ sở làm việc thì bang NSW quy định định mức là 14m²/người, để áp dụng trong trường hợp đi thuê trụ sở làm việc). Việc sử dụng tài sản nhiều hay ít phụ thuộc nhu cầu công tác, do đơn vị tự quyết định và phải được bảo vệ trước cơ quan tài chính, phụ thuộc vào kết quả và chất lượng sản phẩm đầu ra cung cấp cho cộng đồng. Cơ quan kiểm toán sẽ đưa ra tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản khi thực hiện kiểm toán và xác định đơn vị sử dụng hiệu quả hay lãng phí tài sản.

- Công tác sửa chữa, bảo trì, nâng cấp tài sản được thực hiện khá tốt trên cơ sở các quy chuẩn bắt buộc và tự nguyện do Nhà nước quy định, trên cơ sở xác định hiệu quả nên sửa chữa hay thanh lý. Đối với trường hợp thuê ngoài sửa chữa, bảo trì, nâng cấp tài sản thì thực hiện đấu thầu công khai (trường hợp của Rail Corp, 1/2 khối lượng công tác sửa chữa, bảo trì, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng đường sắt được thuê ngoài thực hiện).

- Việc tính khấu hao tài sản được xác định theo vòng đời tài sản: hiện tại các đơn vị khảo sát tồn tại 2 hình thức khấu hao tài sản:

+ Tính khấu hao tài sản chính nhằm mục đích theo dõi để nắm được mức độ hao mòn, giá trị còn lại (không phải là căn cứ để thanh lý tài sản), không trích khấu hao vào chi phí sản xuất kinh doanh (tương tự như đối với việc tính hao mòn tài sản tại các cơ quan nhà nước của Việt Nam hiện nay). Trường hợp này đang được áp dụng tại Rail Corp.

+ Tính khấu hao tài sản để được NSNN cấp kinh phí, tích lũy tái đầu tư tài sản (kế toán dồn tích). Số tiền khấu hao hàng năm được nhà nước cấp cho đơn vị và đơn vị gửi ngân hàng, chỉ được sử dụng vào mục đích tái đầu tư tài sản khi thanh lý tài sản. Trường hợp này hiện đang được áp dụng tại cơ quan AusAID.

Theo văn phòng kiểm toán quốc gia Australia thì trước đây việc quản lý tài sản công của chính quyền liên bang đã được chuyển sang kế toán dồn tích, tuy nhiên sau một thời gian thực hiện, gặp phải nhưng khó khăn nhất định đã chuyển trở lại hình thức kế toán tiền mặt. Vấn đề này còn đang được tranh luận nhiều.

- Công tác báo cáo tình hình sử dụng tài sản: đơn vị không thực hiện báo cáo tài sản riêng mà được gắn kết trong báo cáo tài chính gửi cơ quan kiểm toán, cơ quan tài chính hạn cuối là ngày 20/08 hàng năm (năm ngân sách kết thúc ngày 30/6). Sau khi nhận được báo cáo tài chính, cơ quan kiểm toán nhà nước có trách nhiệm kiểm toán toàn bộ các đơn vị (có thể kiểm toán trên sổ cái của đơn vị khi chưa đến thời hạn báo cáo tài chính, cơ quan kiểm toán nhà nước có thể thuê ngoài thực hiện kiểm toán, nhưng phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm toán.) Số liệu kiểm toán được công khai, trừ lĩnh vực quốc phòng. Theo thống kê thì chính quyền liên bang có 276 cơ quan, đơn vị, công tác kiểm toán được thực hiện tại tất cả các đơn vị hàng năm và hoàn thành trong vòng 3 tháng sau khi nhận được báo cáo tài chính của đơn vị.

Việc báo cáo tài sản trong báo cáo tài chính chỉ tập trung vào các chỉ tiêu tổng hợp như giá trị tài sản (theo nguyên giá), số khấu hao, giá trị còn lại. Do vậy chỉ có thể tổng hợp được giá trị tài sản của cả bang hoặc liên bang trên cơ sở chỉ tiêu giá trị.

* Về công tác thanh lý tài sản

Các hình thức thanh lý tại Australia bao gồm tháo dỡ, tiêu hủy và bán tài sản. Việc thanh lý tài sản được xét trên vấn đề hiệu quả của việc tiếp tục đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hay mua mới tài sản, sở hữu hay đi thuê tài sản, tài sản có cần sử dụng nữa hay không.

- Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản thuộc về đơn vị, tuy nhiên đối với những tài sản lớn như nhà đất, cơ sở hạ tầng có giá trị lớn thì có sự thẩm định của Bộ Tài chính (ở bang NSW nếu thanh lý tài sản có giá trị từ 20 triệu AUD) trở lên thì phải được thẩm định bởi cơ quan tài chính). đối với trường hợp thanh lý tài sản có giá trị lớn để đầu tư mua sắm tài sản mới thì phải có Ủy ban giám sát, trong đó có đại diện cơ quan dân cử. Còn những thiết bị (ôtô, động sản khác) đơn vị tự quyết định thanh lý.

Theo quy định thì đối với ô tô tại các cơ quan nhà nước tại bang NSW được thanh lý khi đã sử dụng được 2 năm hoặc chạy trên 40.000km.

- Việc thanh lý tài sản nhìn chung được tổ chức tập trung thông qua tổ chức dịch vụ thanh lý chuyên nghiệp và được đấu giá công khai, kết quả thanh lý được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiền thu được từ thanh lý tài sản về nguyên tắc được nộp NSNN, tuy nhiên tùy theo thoả thuận giữa đơn vị với Bộ Tài chính, đơn vị có thể được giữ lại toàn bộ hoặc một phần để tái đầu tư tài sản.

Tuy nhiên vấn đề thanh lý tài sản tại Australia là một vấn đề còn nhiều tồn tại, bởi vì các đơn vị hầu như muốn nắm giữ nhiều tài sản, không muốn thanh lý.

* Ví dụ: Quản lý nhà ở thuộc sở hữu nhà nước tại Bang New South Vale(NSW)

Với mô hình nhà nước hai cấp, thì tổ chức nhà nước cấp bang giống với mô hình tổ chức quản lý nhà nước như ở Việt nam hiện nay. Quản lý bất động sản tại NSW tập trung tại Sở nhà đất, Sở Nhà đất NSW đang quản lý 140.000 bất động sản với giá trị khoảng 27 tỷ AUD với mục đích cho người nghèo, già, độc thân, thổ dân thuê. Trong quá trình cho thuê, nếu thấy không cần nắm giữ tài sản nữa và người mua có đủ khả năng tài chính thì có thể bán. Người mua nhà đất được hỗ trợ 7.000 AUD, đồng thời được Nhà nước miễn một số khoản thuế về nhà đất khác.

- Thời hạn cho thuê phổ biến từ 5-10 năm, tối đa 99 năm;
- Giá cho thuê được xác định không căn cứ vào vị trí ngôi nhà, diện tích nhà mà được căn cứ chủ yếu vào mức thu nhập của người thuê, nhưng mức tối đa không vượt quá 25% thu nhập của người thuê.
- Tiền thu được từ cho thuê nhà đất được sử dụng để mua thêm quỹ nhà đất, sửa chữa, nâng cấp nhà;
- Khi mua sắm thêm quỹ nhà đất có thể mua bằng hình thức thỏa thuận hoặc mua cưỡng chế. Trường hợp mua bằng hình thức cưỡng chế (ít thực hiện) thì thực hiện bồi thường theo giá thị trường, đồng thời có sự hỗ trợ.
- Việc sửa chữa, bảo dưỡng nhà cho thuê do Sở nhà đất đảm nhiệm thông qua hình thức đấu thầu dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng. Việc sửa chữa, bảo dưỡng được thực hiện thường xuyên theo định kỳ, khi phát sinh hỏng hóc được sửa chữa khẩn trương trong vòng 4 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu.
- Ngoài ra Sở Nhà đất còn có các chính sách hỗ trợ người thuê nhà trong việc cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, tạo công ăn việc làm...

3. Quản lý tài sản công là trụ sở làm việc của Cộng hoà Pháp.

Trụ sở làm việc là bất động sản phục vụ cho hoạt động của nhà nước. Việc quản lý trụ sở làm việc - bất động sản công được thực hiện như sau:

- Kiểm kê, kiểm soát: Tại Pháp cơ quan quản lý công sản tại 97 tỉnh, thành phố và một số vùng lãnh thổ hải ngoại quản lý nhà công sở thông qua Bảng danh mục tài sản nhà nước (TGPE – Tableau général des propriétés de l’Etat). đây là một chương

tình phần mềm quản lý tài sản công nói chung và quản lý nhà công sở nói riêng. Các cơ quan Nhà nước đều áp dụng chương trình tin học này để theo dõi trụ sở làm việc do mình quản lý và báo cáo về cơ quan công sản để cập nhật những biến động và số liệu được truyền về máy chủ đặt tại Tổng cục Thuế để tổng hợp và quản lý chung cả nước. Thông tin về nhà theo chương trình phần mềm bao gồm:

- * địa chỉ, tên chủ sử dụng, người được giao sử dụng;

- * Sơ đồ, số thửa, khuôn viên đất theo số liệu của cơ quan địa chính xác định;

- * Mặt bằng xây dựng, số tầng, ngày xây dựng, mục đích sử dụng.

- * Giá xây dựng nhà, toàn bộ nhà có bao nhiêu chủ sở hữu. Trường hợp nhà đi thuê thì cũng được nhập giữ liệu vào chương trình này, giá xây dựng và giá đi thuê đều tính theo giá do cơ quan công sản quy định;

- * Ngày mua (làm giấy chứng nhận quyền sở hữu, ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu).

- * Hình thức mua (chỉ định, trung dụng, quà biếu)....

Tài liệu, số liệu về nhà từ chương trình tin học này là căn cứ quan trọng để các Bộ, ngành quyết định việc sửa chữa, điều chuyển trụ sở làm việc và lập kế hoạch đầu tư xây dựng mới.

- Cơ quan quản lý trụ sở làm việc và bất động sản: Tại Tổng cục thuế có hai cơ quan tham gia quản lý trụ sở và bất động sản là: Direction générale du domaine (Tổng cục quản lý công sản) quản lý tài sản công về bất động sản, trong đó có nhiệm vụ quản lý trụ sở làm việc của nhà nước. Cơ quan này được tổ chức với một văn phòng trung tâm và các văn phòng quản lý nhà đất tại mỗi khu hành chính của Tổng cục thuế. đây là cơ quan chịu trách nhiệm về thông tin bất động sản làm cơ sở đánh thuế và theo dõi lập bảng TGPG.

Cơ quan thứ hai trực thuộc là Direction générale du Cadastre (Tổng cục địa chính) cơ quan này có nhiệm vụ xây dựng biểu giá đất, định giá lại bất động sản công làm cơ sở thu thuế nhà đất. Bên cạnh đó làm nhiệm vụ cấp chứng nhận bất động sản và theo trích lục địa chính.

- Chế độ quản lý, khai thác trụ sở làm việc: được triển khai theo quan điểm phân cấp quản lý bộ, ngành, địa phương. Luật Tài sản quy định trụ sở làm việc chỉ được sử dụng để làm việc cho các cơ quan nhà nước, không sử dụng vào mục đích khác. Chế độ quản lý tương đối phức tạp và có tính chất đặc thù của mỗi bộ, ngành, địa phương; nên các Bộ, ngành đều có cơ quan quản lý công sản theo dõi nhà công sở và các tài sản

công tại đơn vị mình và báo cáo cho cơ quan Công sản của Tổng cục Thuế qua chương trình phần mềm quản lý công sản.

Theo quy định, các bộ, ngành được quyền quyết định sửa chữa, xây dựng mới trụ sở làm việc. Nguồn kinh phí đầu tư, sửa chữa được sử dụng trong phạm vi ngân sách đã được phân bổ hàng năm.

Đối với trụ sở không có nhu cầu sử dụng thì đơn vị phải có kiến nghị kèm theo hồ sơ, giấy tờ liên quan đến nhà, đất cho Tổng cục thuế (cơ quan quản lý công sản) để xem xét phân lại cho đơn vị khác có nhu cầu sử dụng. Trường hợp không có cơ quan, đơn vị nào sử dụng thì thực hiện bán đấu giá công khai. Mức giá sàn để thực hiện đấu giá được xác định bằng 80% mức giá do cơ quan công sản quy định.

Số tiền thu được từ bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước sẽ đầu tư lại từ 80-90% cho đơn vị có tài sản, để đầu tư nâng cấp trụ sở.

Theo Luật Tài sản nhà nước các cơ quan, đơn vị có quyền hoán đổi trụ sở làm việc từ cơ quan này cho cơ quan khác để đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tính chất công việc của từng cơ quan, đơn vị. Trường hợp hoán đổi có phát sinh chênh lệch về giá trị thì hai bên tự thỏa thuận với nhau và thanh toán cho nhau phần chênh lệch đó. Kinh phí thanh toán đơn vị tự cân đối trong khả năng NSNN đã được giao hàng năm, Nhà nước không cấp bù. Ngược lại, đơn vị thu được phần chênh lệch được sử dụng để đầu tư nâng cấp trụ sở làm việc đơn vị mình.

- Quản lý đầu tư xây dựng trụ sở làm việc:

Mỗi bộ, ngành, địa phương đều có cơ quan công sản thực hiện quản lý tài sản thuộc mình quản lý và quyết định đầu tư, sửa chữa tài sản. Tổng cục Thuế giao cho bộ phận quản lý công sản ngành thực hiện quản lý tài sản qua phần mềm vi tính, theo dõi 2.500 ngôi nhà công sở (từ trung ương đến địa phương) với 29 bộ phận chi tiết trong ngôi nhà. Theo quy định, thì cứ 03 năm một lần, Tổng cục Thuế triệu tập tất cả các giám đốc của các cơ quan thuế ở địa phương về Tổng cục để phản ánh nhu cầu trang bị, nâng cấp, sửa chữa, xây dựng mới trụ sở làm việc. Trên cơ sở đó, Tổng cục Thuế lên kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trụ sở cho toàn ngành để báo cáo trước Bộ Tài chính (Vụ Ngân sách), đồng thời có cam kết đối với nguồn thu trong 03 năm; Sau khi ký hợp đồng trung hạn với Vụ Ngân sách, Tổng cục Thuế sẽ phân bổ chi tiết kinh phí đầu tư, xây dựng, mua sắm, cải tạo, sửa chữa cho từng đơn vị. Thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc của ngành đã được phân cấp như sau:

+ Đầu tư mua sắm, xây dựng, sửa chữa lớn tài sản toàn ngành do Tổng cục Thuế thực hiện;

+ Sửa chữa thường xuyên đối với nhà công sở do Cục Thuế địa phương thực hiện. Hàng năm, các đơn vị thuộc địa phương lập kế hoạch xây dựng, sửa chữa, thuê tài sản gửi lên Tổng cục Thuế; Tổng cục Thuế (bộ phận quản lý công sản) sẽ xem xét toàn bộ hạng mục công trình đề nghị sửa chữa của từng đơn vị cho phù hợp với tiêu chuẩn định mức, tính đặc thù hay không; sau đó quyết định những hạng mục nào được sửa chữa, những hạng mục nào không cần sửa chữa; trên cơ sở đó sẽ phân bổ ngân sách cho từng đơn vị. Việc theo dõi sửa chữa thường xuyên sẽ do địa phương tự chọn thầu để thực hiện, số liệu các hạng mục sửa chữa đều cập nhật vào máy vi tính để theo dõi.

- Về xác định chi phí đầu tư trụ sở làm việc:

Việc xác định chi phí xây dựng trụ sở làm việc (nước giao cho Vụ nhân sự và, hiện đại hóa hành chính): chủ yếu dựa vào công trình tương tự; về diện tích mặt bằng xây dựng, vật liệu xây dựng, thiết bị của các nhà mà như tư nhân đã đầu tư để xác định chi phí đầu tư có phân tích các yếu tố khác nhau dẫn đến chi phí đầu tư khác với chi phí đầu tư của tư nhân.

Ngoài ra, Vụ còn có các đội xây dựng hàng tháng phải cung cấp các số liệu về giá cả, tiến độ xây dựng, các công trình xây dựng thông qua mạng internet. Sau đó, Vụ Nhân sự, hiện đại hóa và hành chính có nhiệm vụ tổng hợp đưa ra các thông số chi phí đầu tư của nội bộ ngành và phát hành trên các tạp chí của ngành theo hình ảnh của từng công trình tương ứng với bảng giá cho từng loại công trình xây dựng cụ thể (nữa ra mức giá tối thiểu, giá trung bình, giá tối đa). Mức giá này được ổn định trong thời hạn 5 năm và cho phép biến động so với giá thị trường không quá 5%; nếu quá 5% thì phải xin ý kiến của Bộ trưởng Bộ Tài chính để quyết định có điều chỉnh hay không.

- Quản lý chi phí đầu tư và vận hành của trụ sở làm việc:

Sau khi các công trình nhà công sở hoàn thành không chỉ đưa vào bảng tổng hợp tài sản nhà nước (TGPE) để quản lý mà còn quản lý chi phí vận hành cho từng công trình cụ thể trong một năm. Vụ Nhân sự, hiện đại hóa và hành chính đã xây dựng phần mềm xác định, chi phí cho việc xây dựng một tòa nhà với mục đích tính toán được giá thành xây dựng một tòa nhà theo ý mình là bao nhiêu; mọi cơ quan, cá nhân có nhu cầu về thông tin thì Vụ Nhân sự hiện đại hóa và hành chính sẽ có nhiệm vụ tư vấn (miễn phí đối với cơ quan nhà nước). Phần mềm được xác định giá thành, chi phí cho xây dựng một tòa nhà được xây dựng trên cơ sở các chỉ tiêu sau:

- Số phòng làm việc trong một ngôi nhà (diện tích được xác định theo định mức cho từng người)

- Số phòng họp;

- Số phòng tiếp khách;
- Số phòng vi tính, phòng lưu trữ hồ sơ hoặc có phòng đặc biệt;
- Trạm y tế, phòng nghỉ, phòng phục vụ giám đốc, phó giám đốc;
- Mặt bằng xây dựng phẳng, nghiêng, hầm...
- Hình thức xây dựng: xây thô, xây thô có tường bao, hoàn thiện (chìa khóa trao tay);
- Thiết bị, nội thất trong nhà: bình thường, tốt, rất tốt.
- Quản lý giao dịch trụ sở làm việc:

Đối với những trụ sở làm việc, cơ quan đang sử dụng quá rộng so với định mức quy định (tính theo số người làm việc tại cơ quan), cơ quan sử dụng có thể đề nghị Tổng cục Thuế báo cáo cơ quan quản lý công sản cho phép đơn vị được bán phần diện tích nhà, đất dôi dư để giảm bớt chi phí vận hành của ngôi nhà. Số tiền thu được cho phép đơn vị được sử dụng để đầu tư, nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc.

Trong tổng số 2.500 ngôi nhà mà cơ quan thuế trung ương và địa phương đang quản lý thì có cả nhà đi thuê của tư nhân. Trường hợp đi thuê nhà, nếu đơn vị đàm phán với chủ sở hữu mà thuê được giá thấp hơn mức giá thuê nhà quy định của cơ quan công sản thì đơn vị đi thuê được hưởng phần chênh lệch (số tiền này không quy định phải sử dụng vào mục đích gì mà cho đơn vị tự quyết định sử dụng). Ngược lại, các đơn vị sử dụng trụ sở làm việc không được thuê nhà làm việc với giá cao hơn giá thuê nhà mà cơ quan quản lý công sản cho phép.

4. Quản lý tài sản công là trụ sở làm việc của bang Québec- Canada.

Québec là bang rộng nhất của Canada (1,542,056 Km²) gấp khoảng 5 lần diện tích Việt nam, dân số nhiều thứ hai trong số các bang của Canada (7,546,131 người), phần lớn người dân nói tiếng Pháp.

Việc quản lý, sử dụng đối với nhà công sở trong các cơ quan hành chính nhà nước, trước năm 1995 được giao trực tiếp cho các Bộ, ngành, cơ quan nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng. Từ cuối năm 1994, Chính phủ Québec thực hiện đổi mới công tác quản lý sử dụng nhà công sở không giao cho các cơ quan nhà nước trực tiếp quản lý tài sản, Chính phủ thành lập đơn vị chuyên quản lý tài sản là:

+ Công ty (Hãng) bất động sản Québec (SITQ- Société Immobilière Trans-Québec) - là doanh nghiệp cổ phần đặc biệt của nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính Québec (Quỹ tiết kiệm và đầu tư Québec (Caisse de dépôt et placement du Québec (CDPQ) chiếm 92,4% còn lại là các tập đoàn và các quỹ hưu trí, tổ chức khác của nhà

nước để thực hiện quản lý toàn bộ nhà công sở và nhà chuyên dùng. Riêng lĩnh vực giáo dục, y tế và cơ sở hạ tầng có Công ty đặc biệt riêng quản lý cũng trực thuộc Bộ Tài chính. Tổ chức mô hình ở đây vận hành theo mô hình doanh nghiệp.

+ Các bộ, ngành, cơ quan Nhà nước chỉ được thuê nhà công sở, theo tiêu chuẩn, định mức hoặc theo yêu cầu, nhiệm vụ được giao và phải sử dụng tài sản theo đúng mục đích, dựa trên kinh phí NSNN được cấp và khối lượng công việc thực tế phát sinh. Quan hệ này được thực hiện theo hợp đồng thuê tài sản. Các đơn vị phải thuê nhà công sở của Công ty quản lý bất động sản. Khi các cơ quan có sự thay đổi về nhu cầu sử dụng diện tích làm việc, sẽ ký lại hợp đồng thuê sử dụng (thuê tăng lên hay giảm đi) cho phù hợp với nhu cầu, tiêu chuẩn, định mức sử dụng hoặc chấm dứt hợp đồng thuê. Toàn bộ chi phí vận hành, bảo dưỡng sửa chữa do cơ Công ty này chịu trách nhiệm.

Mô hình này đã giải quyết được cơ bản tình trạng sử dụng lãng phí, sai mục đích trụ sở làm việc của cơ quan hành chính. Việc quản lý trụ sở làm việc công vận hành theo mô hình doanh nghiệp, ràng buộc NSNN và công việc hành chính đảm bảo hiệu quả tốt nhất. Công ty đặc biệt không chỉ dừng lại phạm vi hoạt động ở bang Québec mà còn đầu tư ra các bang khác và các nước Tây Âu. (Chi tiết: <http://www.sitq.com/.SITQ.com>; www.lacaisse.com)

5. Những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Từ việc nghiên cứu kinh nghiệm quản lý tài sản công và trụ sở làm việc của một số nước, có thể rút ra một số bài học để nghiên cứu hoàn thiện công tác quản lý tài sản công là trụ sở làm việc ở Việt Nam, những bài học rút ra từ quản lý trụ sở làm việc nói riêng làm cơ sở cho nghiên cứu thực trạng quản lý trụ sở làm việc tại Việt nam trong chương hai. Những bài học đó được khái quát cụ thể là:

Thứ nhất: Xác định đối tượng để quản lý.

- Việc thể chế chính sách quản lý TSNN (bao gồm quản lý trụ sở làm việc) phải được quy định bằng văn bản quy phạm pháp luật ở cấp độ Luật và các quy định, quy chế được thể chế cụ thể bằng các văn bản dưới luật tạo thành hệ thống pháp luật về quản lý TSNN nói chung và quản lý TSNN là trụ sở làm việc nói riêng đã đảm bảo cho việc quản lý và sử dụng trụ sở làm việc tại khu vực hành chính trong toàn quốc gia đi vào nề nếp, bảo đảm việc sử dụng trụ sở làm việc tại khu vực hành chính đúng mục đích và có hiệu quả.

- Với chính sách quản lý trụ sở làm việc được thể chế bằng các nguyên tắc, quy định, quy chế, chế độ... càng đầy đủ, cụ thể, thì việc quản lý trụ sở làm việc vừa chặt chẽ, vừa thuận lợi, hạn chế được những sai phạm trong cả quản lý và sử dụng; đồng thời việc cho phép các cơ quan quản lý trụ sở làm việc được khai thác tài sản dư thừa

chưa bố trí cho các cơ quan, tổ chức của Nhà nước sử dụng, từ đó đã đem lại nguồn kinh tế không nhỏ để tái đầu tư, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc. Từ đó, rút ra kinh nghiệm để có thể vận dụng vào nước ta là chính sách quản lý TSNN nói chung và chính sách quản lý TSNN là trụ sở làm việc tại khu vực hành chính nói riêng cần được thể chế bằng các nguyên tắc, quy định, quy chế, chế độ... một cách đầy đủ, cụ thể sẽ đảm bảo hướng dẫn, điều tiết, tổ chức việc quản lý trụ sở làm việc phục vụ cho các mục tiêu của Nhà nước đã đề ra một cách hiệu quả.

Thứ hai: Mô hình quản lý

- Việc Chính phủ thành lập cơ quan ở trung ương và địa phương có chức năng, nhiệm vụ chuyên quản lý trụ sở làm việc nói riêng và TSNN nói chung và các tổ chức chuyên trách thực hiện việc đầu tư trụ sở làm việc để bố trí cho các cơ quan hành chính thuê sử dụng đã đảm bảo cho việc sử dụng của các cơ quan phù hợp với nhu cầu, không có hiện tượng thiếu nhà làm việc hay dư thừa nhà làm việc. Việc thay đổi nhu cầu sử dụng trụ sở làm việc (tăng hoặc giảm) đều có thể được xử lý kịp thời thông qua tổ chức này. Như vậy vừa tiết kiệm được trong sử dụng trụ sở làm việc, vừa phát huy được hết công suất sử dụng và khắc phục được tình trạng chênh lệch diện tích làm việc khá lớn giữa các Bộ, ngành, giữa các cấp (trung ương, tỉnh, huyện, xã).

- Các nước đã phân cấp quản lý NSNN rõ ràng gắn với đó là sự phân cấp mạnh về quản lý tài sản công. Quyền ra quyết định thuộc về cấp dưới, cấp trên chỉ xử lý những trường hợp đặc biệt hay có sự bất đồng hoặc tài sản trực tiếp của trung ương quản lý. Vì thực chất tài sản này đang được sử dụng ở các địa phương. Để làm tốt công tác này, cần thiết phải có quy định và nhân lực thanh tra kiểm soát thực thực hiện tại các đơn vị được phân cấp.

Thứ ba: Các phương thức, công cụ quản lý

- Trụ sở làm việc của các nước được sử dụng theo đúng mục đích, chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn, định mức đã quy định. Những quy định này có thể được luật hóa và giám sát thực hiện thường xuyên. Cơ quan nhà nước cấp trên quy định một khung định mức, tiêu chuẩn linh hoạt (có thể dao động trong giới hạn và có thể thay đổi theo địa phương) với mục đích là ổn định lâu dài tránh thay đổi liên tục.

- Ở một số nước, trụ sở làm việc đã được tiêu chuẩn hóa theo một tiêu chuẩn được nhà nước quy định; xu hướng hiện đại hóa trụ sở làm việc, xây dựng riêng một khu trụ sở làm việc cho toàn bộ cơ quan hành chính theo các cấp chính quyền (trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện...) đã được thực hiện ở một số nước.

- Các nước sử dụng phần mềm tin học, nối mạng trong toàn quốc để quản lý trụ sở làm việc nói riêng và TSNN nói chung rất hiệu quả, chính xác, nhanh gọn và tiết

kiệm chi phí quản lý. Hệ thống này giúp cơ quan quản lý nắm bắt liên tục tình hình tài sản, giám sát trực tuyến, từ xa và có quyết định điều chuyển kịp thời.

Thứ tư: Về quy định khác được luật hóa và thể chế bằng văn bản.

- Một số nước đã sử dụng đòn bẩy kinh tế để khuyến khích các đơn vị sử dụng trụ sở làm việc tiết kiệm, hiệu quả, thông qua chính sách: cho phép bán trụ sở làm việc dôi dư, cho phép hoán đổi trụ sở làm việc; số tiền thu được từ bán, từ chênh lệch do hoán đổi được sử dụng để đầu tư cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc; cho phép đơn vị được sử dụng số tiền chênh lệch khi thuê nhà (giữa giá do cơ quan công sản quy định và giá thuê thực tế). Số tiền này đơn vị được sử dụng (không quy định mục đích sử dụng).

- Trách nhiệm của các cá nhân cũng được các nước quy trách nhiệm rất cụ thể. Những vấn đề thuộc về quản lý, về sử dụng trực tiếp và vấn đề khác nữa liên quan do từng bộ phận quản lý, người đứng đầu bộ phận phải chịu trách nhiệm. Nếu người đứng đầu không đảm bảo quản lý đúng sẽ tự động miễn nhiệm hay quy trách nhiệm trước pháp trong từng trường hợp.



TTBD ĐBDC